

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ

Công ty Tư vấn và Kế toán Vì Dân là đơn vị chuyên cung cấp dịch vụ tư vấn cho doanh nghiệp, tư vấn và thực hiện hầu hết các thủ tục mà một doanh nghiệp cần có trong quá trình tồn tại của doanh nghiệp từ lúc thành lập, hoạt động phát triển rồi suy vong và giải thể (vòng đời "sinh-lão-bệnh-tử"). Các dịch vụ chính của chúng tôi là: thành lập doanh nghiệp, kê khai thuế, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, dịch vụ kế toán và xin các loại giấy phép con,... là công ty cung cấp dịch vụ đa ngành đáp ứng hầu hết các nhu cầu của doanh nghiệp với bề dày kinh nghiệm hơn 10 năm hoạt động và cung cấp dịch vụ cho hơn 4.500 doanh nghiệp khắp mọi miền đất nước. Sẽ là người bạn đồng hành không thể thiếu của doanh nghiệp, là chỗ dựa đáng tin để doanh nghiệp trao gửi niềm tin, là người bạn trong quá khứ, hiện tại và tương lai và cũng là nơi để doanh nghiệp tin tưởng gửi gắm niềm tin, giới thiệu cho anh em bạn bè của mình. Chúng tôi trân trọng giới thiệu đến quý doanh nghiệp các dịch vụ để tham khảo và lựa chọn.

THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP

1. Nội dung tư vấn

- Tư vấn lựa chọn loại hình doanh nghiệp, vốn đăng ký kinh doanh, tên doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh, cơ cấu quản lý doanh nghiệp, dự báo các rủi ro và các biện pháp phòng tránh rủi ro trong quá trình quản lý điều hành doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh,...;
- Tư vấn về chính sách thuế hiện hành điều chỉnh hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Soạn tất cả hồ sơ cho doanh nghiệp ký;
- Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ, nhận kết quả tại sở Kế hoạch và đầu tư;
- Khắc và nhận dấu tròn, dấu vuông;
- Thông báo (công bố) mẫu dấu và nhận kết quả công bố mẫu dấu.

2. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Nếu người thành lập doanh nghiệp là cá nhân: chỉ cần 01 bản sao CMND hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
- Nếu người thành lập doanh nghiệp là tổ chức/doanh nghiệp: chỉ cần 01 bản sao Giấy phép kinh doanh và CMND hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người đại diện quản lý phần vốn góp.

3. Phí dịch vụ

- Tổng phí (đã bao gồm lệ phí đăng ký kinh doanh và con dấu) là 1.500.000 đồng;
- Phí đăng bố cáo trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (bắt buộc): 300.000 đồng.

4. Thời gian

- Khoảng 3 ngày làm việc.

KÊ KHAI THUẾ BAN ĐẦU

1. Nội dung công việc

- Tư vấn về chính sách thuế hiện hành điều chỉnh hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Soạn hồ sơ cho doanh nghiệp ký;
- Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ, nhận kết quả tại chi cục/cục thuế;

2. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Giấy phép kinh doanh;
- Kê khai thông tin người phụ trách kế toán hoặc kế toán trưởng;

3. Phí dịch vụ

- Khoảng 500.000 đồng.

4. Thời gian

- Khoảng 01 ngày làm việc kể từ khi doanh nghiệp ký xong hồ sơ

IN, THÔNG BÁO VÀ PHÁT HÀNH HOÁ ĐƠN

1. Nội dung công việc

- Tư vấn các quy định về hoá đơn giá trị gia tăng, hoá đơn trực tiếp;
- Soạn hồ sơ cho doanh nghiệp ký;
- Liên hệ nhà in hoá đơn để thiết kế, đặt in mẫu hoá đơn, liên hệ cơ quan thuế duyệt mẫu hóa đơn;
- Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ thông báo phát hành hoá đơn, nhận kết quả.

2. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Bản sao giấy phép kinh doanh (02 bản);
- Hợp đồng thuê nhà (không cần công chứng) hoặc 01 bản sao giấy tờ nhà (sổ hồng);
- Mẫu logo của công ty (cung cấp file hình ảnh hoặc corel).

3. Phí dịch vụ

- Phí dịch vụ (chưa bao gồm phí trả cho nhà in) là 500.000 đồng.

4. Thời gian

- Khoảng 05 ngày làm việc.

5. Giá in hoá đơn

- Không có logo: 150.000 đồng/cuốn;
- Có logo: 200.000 đồng/cuốn;
- Ngoài ra đơn giá mỗi cuốn sẽ giảm nếu in với số lượng lớn.

THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

1. Nội dung công việc

- Soạn hồ sơ thay đổi: bổ sung/giảm ngành nghề; Thay đổi người đại diện theo pháp luật; Thay đổi (tăng, giảm) vốn đăng ký; Thay đổi địa chỉ trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; Thay đổi thành viên, cổ đông góp vốn; Thay đổi cơ cấu góp vốn; Thay đổi tên doanh nghiệp và các thay đổi khác,...
- Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ, nhận kết quả tại sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Các giấy tờ có liên quan đến nội dung thay đổi có yêu cầu;
- Cung cấp thông tin cần thay đổi.

3. Phí dịch vụ

- Tổng phí (đã bao gồm lệ phí nộp cho nhà nước) là 900.000 đồng;
- Từ nội dung thay đổi thứ hai trở đi cộng thêm 200.000 đồng;
- Phí đăng bố cáo trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (bắt buộc): 300.000 đồng

4. Thời gian

- Khoảng 03 ngày làm việc.

THÀNH LẬP CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

1. Nội dung tư vấn

- Soạn hồ sơ thay đổi cho doanh nghiệp ký;
- Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ tại sở Kế hoạch và đầu tư;
- Thay mặt doanh nghiệp nhận giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ("Giấy phép"), mã số doanh nghiệp ("mã số thuế");
- Khắc và nhận dấu tròn, dấu vuông;
- Thông báo (công bố) mẫu dấu và nhận kết quả công bố mẫu dấu.

2. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Bản sao giấy phép kinh doanh;
- Cung cấp thông tin về chi nhánh (tên, địa chỉ, ngành nghề, người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện);
- Chỉ cần 01 bản sao CMND hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện.

3. Phí dịch vụ

- Tổng phí (đã bao gồm lệ phí nộp cho nhà nước) là 900.000 đồng;
- Phí đăng bố cáo trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (bắt buộc): 300.000 đồng.

4. Thời gian

- Khoảng 3 ngày làm việc.

DỊCH VỤ KẾ TOÁN

1. Các công việc của dịch vụ kế toán

- Báo cáo thuế hàng tháng hoặc hàng quý;
- Lập các loại sổ sách kế toán;
- Lập báo cáo tài chính hàng năm hoặc theo định kỳ hoặc theo yêu cầu;
- Giải trình theo yêu cầu của cơ quan thuế (nếu có);
- Tư vấn chính sách thuế, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội có liên quan đến công tác kế toán.

2. Doanh nghiệp cung cấp những gì

- Hóa đơn giá trị gia tăng đầu vào;
- Hóa đơn giá trị gia tăng đầu ra;
- Toàn bộ các hợp đồng có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
- Sổ phụ ngân hàng;
- Thiết bị chữ ký số (token);
- Định mức tiêu hao nguyên vật liệu đối với doanh nghiệp sản xuất;
- Các tài liệu khác (nếu có).

3. Phí dịch vụ kế toán

SỐ LƯỢNG HOÁ ĐƠN (ĐẦU VÀO HOẶC ĐẦU RA)	PHÍ DỊCH VỤ BÁO CÁO THUẾ	PHÍ DỊCH VỤ GHI SỔ SÁCH KẾ TOÁN	TỔNG CỘNG	GHI CHÚ
Không phát sinh	300.000	0	300.000	Không có hoá đơn đầu vào/đầu ra
Từ 01 đến 05 hoá đơn	500.000	500.000	1.000.000	

SỐ LƯỢNG HOÁ ĐƠN (ĐẦU VÀO HOẶC ĐẦU RA)	PHÍ DỊCH VỤ BÁO CÁO THUẾ	PHÍ DỊCH VỤ GHI SỔ SÁCH KẾ TOÁN	TỔNG CỘNG	GHI CHÚ
Từ 06 đến 10 hoá đơn	600.000	600.000	1.200.000	
Từ 11 đến 15 hoá đơn	700.000	700.000	1.400.000	
Từ 16 đến 20 hoá đơn	800.000	800.000	1.600.000	
Từ 21 đến 25 hoá đơn	1.000.000	1.000.000	2.000.000	
Từ 26 đến 30 hoá đơn	1.200.000	1.200.000	2.400.000	
Từ 31 đến 35 hoá đơn	1.500.000	1.500.000	3.000.000	
Từ 36 đến 40 hoá đơn	1.800.000	1.800.000	3.600.000	
Từ 41 đến 50 hoá đơn	2.000.000	2.500.000	4.500.000	

4. Những lưu ý quan trọng

- Doanh nghiệp phải kê khai nộp báo cáo thuế trước ngày 20 hàng tháng tháng hoặc ngày 30 của tháng thuộc quý tiếp theo dù có phát sinh hay không phát sinh hóa đơn;
- Hàng tháng, từ ngày 1 đến ngày 20 nhân viên chúng tôi sẽ đến doanh nghiệp nhận hóa đơn chứng từ để lập báo cáo thuế, sau khi lập xong mang đến cho doanh nghiệp ký và chúng tôi sẽ mang đi nộp tại chi cục thuế Quận.

CÁC DỊCH VỤ KHÁC VỀ THUẾ - KẾ TOÁN

- Tư vấn thuế;
- Dịch vụ tư vấn, xây dựng hệ thống kế toán; Soát xét, kiểm tra, đánh giá hoạt động kế toán của doanh nghiệp;
- Dịch vụ quyết toán thuế;
- Dịch vụ soát xét kiểm tra chứng từ kế toán, sổ sách kế toán;
- Thay mặt doanh nghiệp làm việc với cơ quan thuế, giải trình thuế, khiếu nại, khởi kiện về việc thực thi và áp dụng chính sách thuế;
- Dịch vụ ưu đãi xin ưu đãi thuế;
- Dịch vụ hoàn thuế.

THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

1. Nội dung tư vấn

- Tư vấn hình thức đầu tư: đầu tư trực tiếp; đầu tư gián tiếp; mua cổ phần, phần vốn góp và tham gia quản lý doanh nghiệp;
- Tư vấn lựa chọn loại hình doanh nghiệp để đầu tư;
- Tư vấn về các lĩnh vực ưu đãi đầu tư;
- Tư vấn về các địa bàn ưu đãi đầu tư;
- Tư vấn về các lĩnh vực đầu tư có điều kiện;
- Tư vấn và thực hiện thủ tục ưu đãi đầu tư;
- Tư vấn về thị thực xuất cảnh, nhập cảnh, tạm trú và lao động đối với người nước ngoài tại Việt Nam;
- Tư vấn các thủ tục sau khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư (Giấy phép đầu tư);
- Tư vấn chính sách thuế áp dụng đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;
- Tư vấn điều kiện và thủ tục chuyển vốn, lợi nhuận ra nước ngoài;
- Tư vấn và thực hiện mở chi nhánh, địa điểm sản xuất, văn phòng đại diện;

- Tư vấn hoạt động mua bán hàng hóa tại Việt Nam.

2. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Doanh nghiệp chỉ cần chuẩn bị các giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu Vì Dân sẽ thực hiện các thủ tục có liên quan bao gồm: soạn hồ sơ, nộp hồ sơ, thay mặt doanh nghiệp giải trình với cơ quan cấp phép đầu tư, nhận giấy chứng nhận đầu tư (giấy phép đầu tư)...

Hồ sơ thành lập mới doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam

- Giấy tờ chứng minh tư cách của nhà đầu tư: Nếu là cá nhân chỉ cần Passport. Nếu là tổ chức: (i) Giấy phép của nhà đầu tư (licenes) (ii) Điều lệ (iii) Văn bản cử người đứng ra quản lý phần vốn góp (iii) Passport của người được cử;
- Giấy tờ chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm một trong các giấy tờ sau: (i) Xác nhận tài khoản của nhà đầu tư (tại ngân hàng trong nước hoặc nước ngoài) hoặc (ii) Bảng cam kết/ghi nhớ tài trợ vốn hoặc cho vay thực hiện dự án hoặc (iii) Báo cáo tài chính có kiểm toán tại thời điểm gần nhất (nếu là tổ chức);
- Giấy tờ chứng minh địa điểm thực hiện dự án gồm một trong các giấy tờ sau: (i) Hợp đồng thuê địa điểm có công chứng (ii) hoặc văn bản chấp nhận địa điểm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Giấy tờ chứng minh nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện đầu tư: (i) Chứng chỉ hành nghề (nếu ngành nghề yêu cầu phải có chứng chỉ), (ii) Xác nhận vốn pháp định (nếu ngành nghề yêu cầu phải có vốn pháp định);
- Giấy tờ khác chứng minh cho khả năng thực hiện dự án đầu tư (nếu có);
- Thông tin về dự án đầu tư: Tên dự án, vốn đầu tư, ngành, cơ cấu góp vốn, cơ cấu tổ chức quản lý...;
- Tất cả các giấy tờ, văn bản bằng tiếng nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch sang tiếng Việt.

Hồ sơ thay đổi giấy chứng nhận đầu tư

- Giấy tờ chứng minh tư cách của nhà đầu tư: Giấy phép của nhà đầu tư (licenes);
- Giấy tờ chứng minh cho việc thay đổi dự án đầu tư: năng lực tài chính của nhà đầu tư (nếu thay đổi về vốn). Giấy tờ chứng minh địa điểm thực hiện dự (nếu thay đổi địa điểm/trụ sở);
- Giấy tờ chứng minh nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện đầu tư (nếu bổ sung ngành có điều kiện);
- Passport/Giấy phép của nhà đầu tư mới (nếu thay đổi thành viên góp vốn).

3. Phí dịch vụ

- Tùy từng hồ sơ, ngành nghề/lĩnh vực nhà đầu tư thực hiện và tính chất công việc mà mức phí khác nhau. Để biết rõ hơn quý doanh nghiệp vui lòng liên hệ luật sư để được tư vấn 0977762345 hoặc 0943117117.

4. Thời gian

- Từ 20 đến 45 ngày hoặc lâu hơn tùy hồ sơ;
- Nếu dự án không thuộc diện phải tham khảo ý kiến của các bộ, ngành có liên quan thì thời gian để được cấp giấy chứng nhận đầu tư (giấy phép đầu tư) là 20 ngày;
- Nếu dự án thuộc diện phải thẩm định hoặc phải tham khảo ý kiến của các bộ, ngành có liên quan thì thời gian để được cấp giấy chứng nhận đầu tư (giấy phép đầu tư) là từ 45 ngày hoặc lâu hơn tùy theo kết quả trả lời của các cơ quan có liên quan;
- Tuy nhiên chúng tôi có quan hệ và kinh nghiệm có thể giúp thúc đẩy hồ sơ của doanh nghiệp có kết quả nhanh hơn.

GIẤY PHÉP ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

1. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Nếu nhà đầu tư là cá nhân: CMND/Hộ chiếu của nhà đầu tư;
- Nếu nhà đầu tư là doanh nghiệp: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và CMND/Hộ chiếu của người đại diện quản lý phần vốn đầu tư ra nước ngoài;
- Giấy xác nhận số dư tài khoản;
- Văn bản cam kết tự cân đối nguồn ngoại tệ (đối với tài khoản USD) hoặc văn bản của tổ chức tín dụng được phép cam kết thu xếp ngoại tệ cho nhà đầu tư (đối với tài khoản VNĐ) ;
- Văn bản xác nhận về nghĩa vụ nộp thuế của nhà đầu tư;
- Tài liệu xác định địa điểm thực hiện dự án đầu tư (03 bản dịch thuật).

2. Phí dịch vụ

- Khoảng 30.000.000 đồng.

3. Thời gian

- Khoảng 25 ngày.

THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

1. Nội dung tư vấn

- Tư vấn về trình tự, thủ tục, các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến việc cấp giấy phép hoạt động văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;
- Thay mặt doanh nghiệp soạn, nộp, giải trình và nhận kết quả tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Giấy phép kinh thành lập doanh nghiệp nước ngoài cấp (đã hoạt động ít nhất 01 năm và còn thời hạn hoạt động trên 1 năm (đối với trường hợp giấy phép kinh doanh có thời hạn);
- Bản sao điều lệ doanh nghiệp nước ngoài (nếu có);
- Bản sao điều lệ hoạt động của chi nhánh;
- Bản sao báo cáo tài chính có kiểm toán hoặc văn bản xác nhận tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế hoặc tài chính trong năm tài chính gần nhất hoặc giấy tờ có giá trị tương đương do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nơi thương nhân nước ngoài thành lập cấp hoặc xác nhận, chứng minh sự tồn tại và hoạt động của thương nhân nước ngoài trong năm tài chính gần nhất;
- Văn bản của doanh nghiệp nước ngoài cử/bổ nhiệm người đứng đầu Chi nhánh tại Việt Nam;
- Hộ chiếu/CMND của người đứng đầu Chi nhánh tại Việt Nam;
- Hợp đồng thuê (không cần công chứng) hoặc bản ghi nhớ về địa điểm làm trụ sở Chi nhánh tại Việt Nam. Trường hợp thuê của doanh nghiệp có chức năng kinh doanh bất động sản phải có bản sao sổ hồng, bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp đồng thuê (đối với trường hợp cho thuê lại);
- Tất cả các giấy tờ/văn bản bằng tiếng nước ngoài phải hợp pháp hoá lãnh sự (trừ hộ chiếu).

3. Nội dung hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp nước ngoài

- Chi nhánh hoạt động cung ứng dịch vụ trong các ngành dịch vụ, không bao gồm ngành dịch vụ mà việc thành lập Chi nhánh trong lĩnh vực đó được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành;
- Trường hợp Chi nhánh hoạt động trong các ngành, nghề mà pháp luật quy định phải có điều kiện thì Chi nhánh chỉ được hoạt động khi đáp ứng các điều kiện theo quy định.

4. Phí dịch vụ

- Phí dịch vụ 8.000.000 đồng;
- Lệ phí cấp giấy phép 3.000.000 đồng;

- Phí chưa bao gồm lệ phí nộp cho cơ quan nhà nước 3.000.000 đồng và phí dịch tài liệu (tùy số lượng tài liệu).
- 5. Thời gian**
- Khoảng 10 ngày.

THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

1. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Trường hợp văn phòng đại diện không được phép gia hạn hoặc bị rút giấy phép: Bản sao văn bản của cơ quan cấp giấy phép không gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh, hoặc bản sao quyết định thu hồi giấy phép thành lập văn phòng đại diện;
- Danh sách chủ nợ và số nợ chưa thanh toán, gồm cả nợ thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội;
- Danh sách người lao động và quyền lợi tương ứng hiện hành của người lao động;
- Bản chính giấy phép thành lập văn phòng đại diện, giấy phép thành lập Chi nhánh;
- Giấy xác nhận hoàn tất nghĩa vụ thuế (đối với chi nhánh doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam).

2. Thời hạn giải thể Văn phòng đại diện/chi nhánh

- Văn phòng đại diện khoảng 30 ngày;
- Chi nhánh khoảng 60 ngày.

3. Phí dịch vụ cấp giấy phép Văn phòng đại diện/chi nhánh

- Phí dịch vụ giải thể Văn phòng đại diện 6.000.000 đồng;
- Phí dịch vụ giải thể chi nhánh: 10.000.000 đồng.

THẺ TẠM TRÚ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

1. Nội dung tư vấn

- Tư vấn về trình tự, thủ tục, các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến việc cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài;
- Thay mặt doanh nghiệp soạn, nộp, giải trình và nhận kết quả tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Giấy phép đăng ký kinh doanh/Giấy phép đầu tư (01 bản công chứng);
- Giấy phép lao động, nếu thuộc trường hợp phải có giấy phép lao động);
- Hộ chiếu bản chính, kèm theo 01 bản công chứng;
- 02 hình 2x3, phông trắng;
- Nếu kèm thêm vợ /chồng/con, bổ sung giấy kết hôn hoặc giấy khai sinh (trường hợp giấy khai sinh hoặc giấy kết hôn làm tại nước ngoài phải được hợp pháp hoá lãnh sự và dịch công chứng);
- Giấy xác nhận tạm trú hoặc sổ đăng ký tạm trú có xác nhận của công an phường.

3. Phí dịch vụ

- Thời hạn tạm trú một năm: 3.000.000 đồng;
- Thời hạn tạm trú hai năm: 4.000.000 đồng;
- Thời hạn tạm trú ba năm: 5.000.000 đồng;
- Phí dịch vụ trên đã bao gồm lệ phí nộp cho cơ quan nhà nước.

4. Thời gian

- Khoảng 4 ngày làm việc

5. Các trường hợp được cấp thẻ tạm trú tại Việt Nam bao gồm

- Người nước ngoài là thành viên của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, là chủ sở hữu của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, là thành viên Hội đồng quản trị của công ty cổ phần;
- Người nước ngoài có giấy phép lao động;
- Người nước ngoài là trưởng văn phòng đại diện tại Việt Nam (giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam);
- Thân nhân đi cùng được cấp thẻ gồm (cha, mẹ, vợ, chồng, con ruột (dưới 18 tuổi) của những người được cấp thẻ.

GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

1. Hồ sơ cấp giấy phép lao động

- Giấy khám sức khỏe có thời hạn không quá 6 tháng;
- Lý lịch tư pháp: là văn bản xác nhận không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự được thực hiện như sau: (i) Trường hợp đã và đang cư trú tại Việt Nam thì phải có phiếu lý lịch tư pháp do Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia hoặc Sở tư pháp tỉnh thành phố trực thuộc trung ương cấp và văn bản xác nhận không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp; (ii) Trường hợp chưa cư trú tại Việt Nam thì phải có văn bản xác nhận không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp;
- Văn bản xác nhận là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật: Đối với lao động là nhà quản lý, giám đốc điều hành thì cần phải có một trong các giấy tờ sau: (i) Giấy tờ chứng minh là nhà quản lý, giám đốc điều hành; (ii) Giấy phép lao động hoặc hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm có xác định người lao động đã làm việc ở vị trí quản lý, giám đốc điều hành;
- Đối với người lao động nước ngoài là chuyên gia thì phải có một trong các giấy tờ sau: (i) Giấy tờ chứng minh là người lao động nước ngoài có trình độ kỹ sư, cử nhân trở lên hoặc tương đương và có ít nhất 5 năm làm việc trong chuyên ngành được đào tạo; (ii) Văn bản xác nhận là chuyên gia do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc doanh nghiệp tại nước ngoài công nhận;
- Đối với người lao động nước ngoài là lao động kỹ thuật thì phải có các giấy tờ sau: (i) Giấy tờ chứng minh hoặc văn bản xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc doanh nghiệp tại nước ngoài về việc đã được đào tạo chuyên ngành kỹ thuật với thời gian ít nhất 1 năm; (ii) Giấy tờ chứng minh đã có ít nhất 3 năm làm việc trong chuyên ngành kỹ thuật được đào tạo phù hợp với vị trí công việc;
- Văn bản chứng minh quy định với lao động di chuyển nội bộ trong doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ theo hợp đồng, nhà quản lý, giám đốc điều hành chuyên gia, lao động kỹ thuật) là một trong các giấy tờ sau: (i) Hợp đồng lao động; (ii) Văn bản xác nhận lao động;
- Quyết định tuyển dụng lao động nước ngoài; (iii) Giấy chứng nhận nộp thuế hoặc bảo hiểm của người lao động nước ngoài.

2. Thời gian

- Khoảng 25 ngày.

3. Phí dịch vụ

- Khoảng 12.000.000 đồng.

4. Các trường hợp không cần phải có giấy phép lao động

- Di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới, bao gồm: kinh doanh; thông tin; xây dựng; phân phối; giáo dục; môi trường; tài chính; y tế; du lịch; văn hóa giải trí và vận tải;
- Vào Việt Nam để cung cấp dịch vụ tư vấn về chuyên môn và kỹ thuật hoặc thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ cho công tác nghiên cứu, xây dựng, thẩm định, theo dõi đánh giá, quản lý và thực hiện chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) theo quy định hay thỏa thuận trong các điều ước quốc tế về ODA đã ký kết giữa cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và nước ngoài;
- Được Bộ Ngoại giao cấp giấy phép hoạt động thông tin, báo chí tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;
- Giáo viên của cơ quan, tổ chức nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền của nước đó cử sang Việt Nam giảng dạy tại trường quốc tế thuộc phạm vi quản lý của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế tại Việt Nam;
- Tình nguyện viên: Người lao động nước ngoài theo quy định phải có xác nhận của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế tại Việt Nam;
- Người có trình độ từ thạc sĩ trở lên hoặc tương đương thực hiện tư vấn, giảng dạy, nghiên cứu khoa học tại cơ sở giáo dục đại học, cơ sở dạy nghề trình độ cao đẳng với thời gian không quá 30 ngày. Cơ sở giáo dục đại học, cơ sở dạy nghề trình độ cao đẳng phải có văn bản xác nhận về việc người lao động nước ngoài thực hiện công việc tư vấn, giảng dạy, nghiên cứu khoa học;
- Người lao động nước ngoài vào Việt Nam thực hiện thỏa thuận quốc tế mà cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh và tổ chức chính trị - xã hội cấp trung ương ký kết theo quy định của pháp luật.

5. Danh sách bệnh viện được chấp nhận tại thành phố Hồ Chí Minh

- Bệnh viện Nhân dân 115; Bệnh viện Đa khoa Vạn Hạnh; Bệnh viện Thống Nhất; Bệnh viện Chợ Rẫy; Phòng Khám đa khoa Quốc tế International SOS; Bệnh viện Việt Pháp (FV); Bệnh viện Trưng Vương; Bệnh viện Đa khoa An Sinh; Bệnh viện Đa khoa Phước An.

GIẤY PHÉP GIỚI THIỆU VIỆC LÀM

1. Doanh nghiệp cần cung cấp

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Hồ sơ của nhân viên có trình độ cao đẳng trở lên không phân biệt trường ngành đào tạo: Sơ yếu lý lịch có xác nhận của UBND xã/phường; (iii) Bằng cấp, bằng điểm; (iv) Chứng minh nhân dân, hộ khẩu;
- Giấy xác nhận ký quỹ số tiền 300.000.000 đồng tại ngân hàng;
- Hợp đồng thuê địa điểm có công chứng, thời hạn thuê đến ngày nộp hồ sơ còn ít nhất 03 năm (36 tháng), diện tích thuê ít nhất 80m²;
- Sơ đồ mặt bằng kinh doanh.

2. Thời gian

- Khoảng 25 ngày

3. Phí dịch vụ

- Khoảng 12.000.000 đồng, nếu đã có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Khoảng 15.000.000 đồng nếu chưa có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

4. Thời hạn của giấy phép giới thiệu việc làm

- Giấy phép giới thiệu việc làm có thời hạn tối đa 05 năm (60 tháng).

GIẤY PHÉP CHO THUÊ LẠI LAO ĐỘNG

1. Doanh nghiệp cần cung cấp

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Hồ sơ của người đứng đầu (giám đốc): (i) Lý lịch tư pháp; (ii) Sơ yếu lý lịch; (iii) Chứng minh nhân dân, hộ khẩu; (iv) Xác nhận có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực cho thuê lại lao động từ 03 năm trở lên;
- Giấy xác nhận ký quỹ số tiền 2.000.000.000 đồng tại ngân hàng hoặc có chứng thư của tổ chức có chức năng định giá ở Việt Nam về kết quả định giá tài sản được đưa vào góp vốn. Chứng thư phải còn hiệu lực tính đến ngày nộp hồ sơ tại cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền. Đối với doanh nghiệp nước ngoài liên doanh với doanh nghiệp trong nước phải bảo đảm các điều kiện sau đây: (i) Phải là doanh nghiệp chuyên kinh doanh cho thuê lại lao động, có vốn và tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp từ 10.000.000.000 đồng trở lên; (ii) Đã có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cho thuê lại lao động từ 05 năm trở lên; (iii) Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại chứng nhận doanh nghiệp và người đại diện phần vốn góp của doanh nghiệp chưa có hành vi vi phạm pháp luật nước sở tại hoặc pháp luật của nước có liên quan.
- Hợp đồng thuê địa điểm có công chứng, thời hạn thuê đến ngày nộp hồ sơ còn ít nhất 02 năm (24 tháng).

2. Thời gian

- Khoảng 30 ngày

3. Phí dịch vụ

- Khoảng 30.000.000 đồng, nếu đã có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Khoảng 35.000.000 đồng nếu chưa có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

4. Thời hạn của giấy phép cho thuê lại lao động

- Giấy phép giới thiệu việc làm có thời hạn tối đa 03 năm (36 tháng);
- Được gia hạn không quá 02 lần, mỗi lần 02 năm (24 tháng).

GIẤY CHỨNG NHẬN AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

1. Nội dung tư vấn

- Tư vấn cho doanh nghiệp các điều kiện để được cấp giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Tư vấn doanh nghiệp xây dựng quy trình sản xuất, nhà xưởng sản xuất theo quy trình một chiều và chống nhiễm chéo trong kinh doanh thực phẩm.
- Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc khám sức khỏe và tập huấn kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các nhân viên trực tiếp tham gia sản xuất.
- Thay mặt doanh nghiệp thực hiện hoàn tất các thủ tục xin giấy phép vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Thẩm định và đánh giá khả năng được cấp giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm.

2. Hồ sơ doanh nghiệp cung cấp

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Khám sức khỏe (thẻ xanh) ⁽¹⁾;
- Giấy chứng nhận tập huấn an toàn vệ sinh thực phẩm (chủ DN và nhân viên những người tham gia vào quá trình sản xuất/chế biến/phân phối/lưu thông sản phẩm) ⁽²⁾;
- Sơ đồ tổ chức sản xuất, lưu kho và phân phối thực phẩm;
- Kết quả xét nghiệm nước (dù không sử dụng nước vẫn phải có thủ tục này là bắt buộc).

3. **Phí dịch vụ**

- Tùy từng hồ sơ, tùy lĩnh vực hoạt động và điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở kinh doanh;
- Mức phí tạm tính: 12.000.000 đồng;
- Phí này chưa bao gồm: phí tập huấn, phí khám sức khỏe, phí nộp cho cơ quan nhà nước (từ 500.000 đồng đến 2.500.000 đồng).

4. **Thời gian**

- Khoảng 30 - 45 ngày làm việc

5. **Các vấn đề cần lưu ý**

- ⁽¹⁾: Khám thẻ xanh (khám sức khỏe để cấp giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm);
- ⁽²⁾: Tham gia tập huấn ở trung tâm y tế dự phòng thành phố hoặc trung tâm y tế dự phòng quận/huyện. Chủ cơ sở/Giám đốc phải có giấy chứng nhận tập huấn an toàn vệ sinh thực phẩm & khám sức khỏe, nếu không có thì phải ủy quyền cho nhân viên có giấy chứng nhận tập huấn an toàn vệ sinh thực phẩm và khám sức khỏe quản lý công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

ĐĂNG KÝ LAO ĐỘNG – BẢO HIỂM XÃ HỘI – BẢO HIỂM Y TẾ

1. **Các công việc**

- Tư vấn về chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế
- Soạn hồ sơ cho doanh nghiệp ký;
- Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ, nhận kết quả tại cơ quan bảo hiểm.

2. **Phí dịch vụ**

- Dưới 5 lao động: 2.000.000 đồng, cứ có 1 lao động tăng thêm phí dịch vụ cộng thêm 100.000 đồng;
- Phí dịch vụ cho mỗi lần điều chỉnh tăng/giảm lao động là 800.000 đồng/lần

3. **Hồ sơ doanh nghiệp cung cấp**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Hợp đồng lao động;
- CMND của người lao động.

MÃ SỐ MÃ VẠCH (BAR CODE)

1. **Nội dung công việc**

- Tư vấn về các quy định về mã vạch;
- Soạn hồ sơ cho doanh nghiệp ký;
- Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ, nhận kết quả tại cơ quan trung tâm tiêu chuẩn đo lường chất lượng III;
- Hướng dẫn doanh nghiệp cách tính, cách sử dụng mã vạch.

2. **Hồ sơ doanh nghiệp cung cấp**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Bảng liệt kê và mô tả sản phẩm: số lượng sản phẩm (dự kiến); Trọng lượng, kích cỡ, bao bì (loại bao bì: giấy, kim loại, gỗ,...);
- Nhãn hiệu đã đăng ký hoặc văn bằng bảo hộ nhãn hiệu của sản phẩm...;
- Trong trường hợp doanh nghiệp không có chức năng sản xuất thì phải có hợp đồng với nhà sản xuất/gia công và tờ khai đăng ký nhãn hiệu hoặc văn bằng bảo hộ nhãn hiệu.

3. **Phí dịch vụ**

- Mã vạch có 8 chữ số: 3.200.000 đồng;
- Mã vạch có 10 chữ số: 3.000.000 đồng;

- Mã vạch có 11 chữ số: 2.800.000 đồng;
- Lệ phí đã bao gồm cả phí đóng cho nhà nước và phí gia hạn năm đăng ký.

4. Thời gian

- Chính xác 02 ngày làm việc

CÔNG BỐ MỸ PHẨM SẢN XUẤT TRONG NƯỚC

1. Nội dung công việc

- Tư vấn về các quy định về điều kiện sản xuất kinh doanh mỹ phẩm;
- Soạn hồ sơ cho doanh nghiệp ký;
- Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ, nhận kết quả tại sở Y tế;
- Khảo sát hướng dẫn doanh nghiệp về cơ sở vật chất.

2. Điều kiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm

Điều kiện về nhân sự

- Người phụ trách sản xuất của cơ sở phải có kiến thức chuyên môn về một trong các chuyên ngành sau: Hóa học, sinh học, dược học hoặc các chuyên ngành khác có liên quan đáp ứng yêu cầu của công việc.

Điều kiện về cơ sở vật chất

- Có địa điểm, diện tích, nhà xưởng, trang thiết bị đáp ứng với yêu cầu về dây chuyền sản xuất, loại sản phẩm mỹ phẩm mà cơ sở đó dự kiến sản xuất như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm;
- Kho bảo quản nguyên liệu, vật liệu đóng gói và thành phẩm phải bảo đảm có sự tách biệt giữa nguyên liệu, vật liệu đóng gói và thành phẩm; có khu vực riêng để bảo quản các chất dễ cháy nổ, các chất độc tính cao, nguyên, vật liệu và sản phẩm bị loại, bị thu hồi và bị trả lại.

Điều kiện về hệ thống quản lý chất lượng phải đáp ứng các yêu cầu sau

- Nguyên liệu, phụ liệu dùng trong sản xuất mỹ phẩm phải đạt tiêu chuẩn chất lượng của nhà sản xuất;
- Nước dùng trong sản xuất mỹ phẩm tối thiểu phải đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước ăn uống do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;
- Các loại bán thành phẩm đưa vào sản xuất phải có tiêu chuẩn chất lượng và đạt tiêu chuẩn chất lượng của nhà sản xuất;
- Có quy trình sản xuất cho từng sản phẩm;
- Có bộ phận kiểm tra chất lượng để kiểm tra chất lượng của nguyên liệu, bán thành phẩm, sản phẩm chờ đóng gói và thành phẩm;
- Có hệ thống lưu giữ hồ sơ tài liệu.

3. Hồ sơ doanh nghiệp cung cấp

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Bằng cấp của người phụ trách chuyên môn về sản xuất của cơ sở;
- Sơ đồ mặt bằng và thiết kế của cơ sở sản xuất;
- Danh mục thiết bị hiện có của cơ sở sản xuất;
- Danh mục các mặt hàng đang sản xuất hoặc dự kiến sản xuất và tiêu chuẩn chất lượng của từng mặt hàng;
- Hợp đồng với đơn vị kiểm nghiệm (nếu không có phòng thí nghiệm riêng)

4. Phí dịch vụ

- Sẽ thông báo sau khi khảo sát điều kiện sản xuất của doanh nghiệp.

5. Thời gian

- Khoảng 90 ngày.

CÔNG BỐ MỸ PHẨM NHẬP KHẨU

1. Nội dung công việc

- Tư vấn về các quy định về điều kiện sản xuất kinh doanh mỹ phẩm;
- Soạn hồ sơ cho doanh nghiệp ký;
- Nhận kết quả doanh nghiệp nộp hồ sơ, nhận kết quả tại sở Y tế;
- Khảo sát hướng dẫn doanh nghiệp về cơ sở vật chất

2. Hồ sơ doanh nghiệp cung cấp

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường;
- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hợp lệ giấy ủy quyền của nhà sản xuất hoặc chủ sở hữu sản phẩm ủy quyền cho tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường được phân phối sản phẩm mỹ phẩm tại Việt Nam. Giấy ủy quyền phải là bản có chứng thực chữ ký và được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Giấy ủy quyền phải đáp ứng các yêu cầu: (i) Ngôn ngữ trình bày là tiếng Việt, tiếng Anh hoặc song ngữ tiếng Việt và tiếng Anh; (ii) Giấy ủy quyền phải có đầy đủ các nội dung sau: Tên, địa chỉ của nhà sản xuất; trường hợp bên ủy quyền là chủ sở hữu sản phẩm thì cần nêu rõ tên, địa chỉ của chủ sở hữu sản phẩm và tên, địa chỉ của nhà sản xuất; Tên, địa chỉ của tổ chức (đúng tên công bố và phân phối mỹ phẩm tại Việt Nam); Nhãn hàng hoặc tên sản phẩm được ủy quyền; Thời hạn ủy quyền; Cam kết của nhà sản xuất hoặc chủ sở hữu sản phẩm cung cấp đầy đủ hồ sơ thông tin sản phẩm (PIF) cho tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường tại Việt Nam; Tên, chức danh, chữ ký của người đại diện cho bên ủy quyền.
- Giấy chứng nhận lưu hành tự do(CFS), chỉ áp dụng đối với trường hợp công bố mỹ phẩm nhập khẩu và đáp ứng các yêu cầu sau: (i) CFS do nước sở tại cấp là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hợp lệ, còn hạn. Trường hợp CFS không nêu thời hạn thì phải là bản được cấp trong vòng 24 tháng kể từ ngày cấp; (ii) CFS phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hoá lãnh sự theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;
- Văn bằng bảo hộ đã được nước xuất xứ cấp.

3. Phí dịch vụ

- Khoảng 5.000.000 đồng.

4. Thời gian

- Khoảng 30 ngày.

CÔNG BỐ THỰC PHẨM THƯỜNG NHẬP KHẨU

1. Hồ sơ doanh nghiệp cung cấp

- Thông tin chi tiết về sản phẩm (cung cấp theo mẫu do Vì Dân cung cấp);
- Kết quả kiểm nghiệm sản phẩm trong vòng 12 tháng, gồm các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu, chỉ tiêu an toàn, do các đối tượng sao cấp: Phòng kiểm nghiệm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định hoặc phòng kiểm nghiệm độc lập được công nhận (bản gốc hoặc bản sao có công chứng); hoặc phòng kiểm nghiệm của nước xuất xứ được cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam thừa nhận (bản gốc hoặc bản sao có công chứng hoặc hợp pháp hóa lãnh sự);

- Kế hoạch giám sát định kỳ (có xác nhận của tổ chức, cá nhân);
 - Mẫu nhãn sản phẩm lưu hành tại nước xuất xứ và nhãn phụ bằng tiếng Việt (có xác nhận tổ chức, cá nhân);
 - Mẫu sản phẩm hoàn chỉnh đối với sản phẩm lần đầu tiên nhập khẩu vào Việt Nam để đối chiếu khi nộp hồ sơ;
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh thực phẩm hoặc chứng nhận pháp nhân đối với tổ chức, cá nhân nhập khẩu thực phẩm (bản sao có xác nhận của tổ chức, cá nhân);
 - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở nhập khẩu thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định (bản sao có xác nhận của tổ chức, cá nhân);
- 2. Thời gian**
- Khoảng 30 ngày
- 3. Phí dịch vụ**
- Khoảng 12.000.000 đồng/sản phẩm.

CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG THỰC PHẨM SẢN XUẤT TRONG NƯỚC

- 1. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp**
- Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh thực phẩm;
 - Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm;
 - Phiếu kết quả kiểm nghiệm sản phẩm;
 - Nhãn sản phẩm hoặc ảnh chụp nhãn sản phẩm.
- 2. Hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm sản xuất trong nước (trừ thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng), hồ sơ gồm:**
- Bảng công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (do Vì Dân soạn thảo);
 - Thông tin chi tiết và sản phẩm (do Vì Dân soạn thảo);
 - Kết quả kiểm nghiệm sản phẩm trong vòng 12 tháng, gồm các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu, chỉ tiêu an toàn do phòng kiểm nghiệm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định hoặc phòng kiểm nghiệm độc lập được công nhận cấp (03 bản sao có chứng thực);
 - Kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng và áp dụng theo mẫu (do Vì Dân soạn thảo);
 - Kế hoạch giám sát định kỳ (03 bản có xác nhận của doanh nghiệp);
 - Mẫu nhãn sản phẩm (03 bản có xác nhận của doanh nghiệp);
 - Giấy đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh thực phẩm hoặc chứng nhận pháp nhân đối với tổ chức, cá nhân (03 bản sao chứng thực);
 - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định (03 bản sao có chứng thực);
 - Chứng chỉ phù hợp tiêu chuẩn HACCP hoặc ISO 22000 hoặc tương đương trong trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm có hệ thống quản lý chất lượng được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn HACCP hoặc ISO 22000 hoặc tương đương (03 bản sao có chứng thực).
- 3. Các công việc Công ty Vì Dân thực hiện: Soạn, nộp và theo dõi hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm gồm:**
- Bảng công bố tiêu chuẩn sản phẩm;
 - Kiểm nghiệm sản phẩm;

- Quyết định áp dụng tiêu chuẩn sản phẩm;
 - Bảng tiêu chuẩn cơ sở;
 - Dự thảo nhãn phụ sản phẩm;
 - Nộp hồ sơ và nhận kết quả.
- 4. Thời gian công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm**
- Thời gian hoàn tất công bố tiêu chuẩn sản phẩm là 15 ngày;
 - Thời hạn hiệu lực của phiếu tiếp nhận công bố tiêu chuẩn sản phẩm là 03 năm.
- 5. Chi phí công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm**
- Phí công bố: từ 4.500.000 đồng;
 - Phí kiểm nghiệm: từ 1.500.000 đồng hoặc tùy theo sản phẩm.

CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG THỰC PHẨM CHỨC NĂNG VÀ THỰC PHẨM TĂNG CƯỜNG VI CHẤT DINH DƯỠNG NHẬP KHẨU

1. Hồ sơ doanh nghiệp cung cấp:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư (bản sao công chứng);
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm (về chỉ tiêu lý hóa, chỉ tiêu vi sinh và các chỉ tiêu kim loại nặng). Trường hợp không có kết quả kiểm nghiệm này thì phải gửi mẫu kiểm nghiệm tại các trung tâm kiểm nghiệm có chức năng tại Việt Nam;
- Nhãn sản phẩm hoặc ảnh chụp nhãn sản phẩm và dự thảo nội dung ghi nhãn (có đóng dấu của thương nhân);
- Mẫu có gắn nhãn (nếu có yêu cầu nộp mẫu để thẩm định);
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm (bản sao có chứng thực);
- 03 mẫu sản phẩm.

2. Hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm đối với thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng nhập khẩu, hồ sơ gồm:

- Bảng công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (do Vì Dân soạn thảo);
- Bảng thông tin chi tiết về sản phẩm (do Vì Dân soạn thảo);
- Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CoF) hoặc chứng nhận y tế hoặc giấy chứng nhận tương đương do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của nước xuất xứ cấp trong đó có nội dung thể hiện sản phẩm an toàn với sức khỏe người tiêu dùng và phù hợp với pháp luật về thực phẩm (03 bản sao có chứng thực);
- Kết quả kiểm nghiệm sản phẩm (CA) trong vòng 12 tháng, gồm các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu, chỉ tiêu an toàn, do các đối tượng sau cấp: Phòng kiểm nghiệm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định hoặc phòng kiểm nghiệm độc lập được công nhận (bản gốc hoặc bản sao có công chứng); hoặc Phòng kiểm nghiệm của nước xuất xứ được cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam thừa nhận (03 bản sao có chứng thực);
- Kế hoạch giám sát định kỳ (03 bản có xác nhận của doanh nghiệp);
- Nhãn sản phẩm lưu hành tại nước xuất xứ và nhãn phụ bằng tiếng Việt (03 bản có xác nhận của doanh nghiệp);
- Mẫu sản phẩm hoàn chỉnh để đối chiếu khi nộp hồ sơ;
- Giấy đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh thực phẩm hoặc chứng nhận pháp nhân đối với tổ chức, cá nhân nhập khẩu thực phẩm (03 bản sao có chứng thực);
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở nhập khẩu thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định (03 bản có xác nhận của doanh nghiệp);

- Chứng chỉ phù hợp tiêu chuẩn HACCP hoặc ISO 22000 hoặc tương đương trong trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm có hệ thống quản lý chất lượng được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn HACCP hoặc ISO 22000 hoặc tương đương (03 bản sao có chứng thực);
 - Thông tin, tài liệu khoa học chứng minh về tác dụng của mỗi thành phần tạo nên chức năng đã công bố (03 bản có xác nhận của doanh nghiệp).
- 3. Các công việc Vì Dân thực hiện: Soạn, nộp và theo dõi hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm gồm:**
- Bảng công bố thực phẩm chức năng;
 - Kiểm nghiệm sản phẩm;
 - Quyết định áp dụng tiêu chuẩn sản phẩm;
 - Tiêu chuẩn cơ sở;
 - Dự thảo nhãn phụ sản phẩm;
 - Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ và nhận kết quả.
- 4. Thời gian công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm:**
- Thời gian hoàn tất công bố tiêu chuẩn sản phẩm là 15 ngày;
 - Thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận công bố thực phẩm chức năng là 03 năm.
- 5. Chi phí công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm:**
- Phí công bố: từ 8.000.000 đồng;
 - Phí kiểm nghiệm: từ 3.500.000 đồng.

CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG THỰC PHẨM CHỨC NĂNG VÀ THỰC PHẨM TĂNG CƯỜNG VI CHẤT DINH DƯỠNG SẢN XUẤT TRONG NƯỚC

1. Hồ sơ doanh nghiệp cung cấp:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư (bản sao công chứng);
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm (về chỉ tiêu lý hóa, chỉ tiêu vi sinh và các chỉ tiêu kim loại nặng). Trường hợp không có kết quả kiểm nghiệm này thì phải gửi mẫu kiểm nghiệm tại các trung tâm kiểm nghiệm có chức năng tại Việt Nam;
- Nhãn sản phẩm hoặc ảnh chụp nhãn sản phẩm và dự thảo nội dung ghi nhãn (có đóng dấu của thương nhân); Mẫu có gắn nhãn (nếu có yêu cầu nộp mẫu để thẩm định);
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm (bản sao có chứng thực);
- 03 mẫu sản phẩm.

2. Hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm đối với thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng sản xuất trong nước, hồ sơ gồm:

- Bảng công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (do Vì Dân soạn thảo);
- Bảng thông tin chi tiết về sản phẩm (do Vì Dân soạn thảo);
- Kết quả kiểm nghiệm sản phẩm trong vòng 12 tháng, gồm các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu, chỉ tiêu an toàn do phòng kiểm nghiệm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định hoặc phòng kiểm nghiệm độc lập được công nhận cấp;
- Mẫu nhãn sản phẩm (03 có xác nhận của tổ chức, cá nhân);
- Mẫu sản phẩm hoàn chỉnh để đối chiếu khi nộp hồ sơ (03 mẫu);
- Giấy đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh thực phẩm hoặc chứng nhận pháp nhân đối với tổ chức, cá nhân;
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định (03 bản có xác nhận của doanh nghiệp);

- Chứng chỉ phù hợp tiêu chuẩn HACCP hoặc ISO 22000 hoặc tương đương trong trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm có hệ thống quản lý chất lượng được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn HACCP hoặc ISO 22000 hoặc tương đương (03 bản sao có chứng thực);
 - Thông tin, tài liệu khoa học chứng minh về tác dụng của mỗi thành phần tạo nên chức năng đã công bố (03 bản có xác nhận của doanh nghiệp);
 - Báo cáo thử nghiệm hiệu quả về công dụng của sản phẩm thực phẩm đối với sản phẩm mới lần đầu tiên đưa ra lưu thông trên thị trường (03 bản sao có chứng thực);
 - Kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng và áp dụng theo mẫu (có xác nhận của doanh nghiệp);
 - Kế hoạch giám sát định kỳ (có xác nhận của doanh nghiệp).
- 3. Các công việc Vì Dân thực hiện: Soạn, nộp và theo dõi hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm gồm:**
- Bảng công bố thực phẩm chức năng;
 - Kiểm nghiệm sản phẩm;
 - Quyết định áp dụng tiêu chuẩn sản phẩm;
 - Bảng tiêu chuẩn cơ sở;
 - Dự thảo nhãn phụ sản phẩm;
 - Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ và nhận kết quả.
- 4. Thời gian công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm**
- Thời gian hoàn tất công bố tiêu chuẩn sản phẩm là 30 ngày.
 - Thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận công bố thực phẩm chức năng là 03 năm.
- 5. Chi phí công bố tiêu chuẩn chất lượng thực phẩm**
- Phí công bố: từ 8.000.000 đồng;
 - Phí kiểm nghiệm: từ 3.500.000 đồng

KINH DOANH NGÀNH DỊCH VỤ BẢO VỆ, DỊCH VỤ ĐÒI NỢ

1. Nội dung tư vấn

- Tư vấn lựa chọn loại hình doanh nghiệp, vốn đăng ký kinh doanh, tên doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh, cơ cấu quản lý doanh nghiệp, dự báo các rủi ro và các biện pháp phòng tránh rủi ro trong quá trình quản lý điều hành doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh,...;
- Tư vấn về chính sách thuế hiện hành điều chỉnh hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Soạn hồ sơ cho doanh nghiệp ký;
- Nhận kết quả doanh nghiệp nộp hồ sơ, nhận kết quả tại sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Khắc và nhận dấu tròn, dấu vuông;
- Thông báo (công bố) mẫu dấu và nhận kết quả công bố mẫu dấu;
- Khai thuế ban đầu;
- Làm hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh trật tự.

2. Doanh nghiệp cần cung cấp

- CMND các thành viên/cổ đông;
- Giấy xác nhận ngân hàng v/v ký quỹ 2 tỷ;
- Hợp đồng thuê nhà có công chứng, thời gian thuê ghi trong hợp đồng từ một năm trở lên kể từ ngày nộp hồ sơ;
- Lý lịch tư pháp của tất cả thành viên/cổ đông;
- Sơ yếu lý lịch theo mẫu (do Vì Dân cung cấp);

- Bằng tốt nghiệp cao đẳng/đại học của những người lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp một trong các ngành kinh tế, luật (đối với ngành dịch vụ bảo vệ chỉ cần tốt nghiệp cao đẳng);
- Biểu trưng (logo) của doanh nghiệp in màu trên giấy A4;
- Quyết định nghỉ hưu, xuất ngũ hoặc quyết định nghỉ việc (nếu có);
- Xác nhận tạm trú/sổ tạm trú/NK3 nếu hộ khẩu thuộc tỉnh;
- Kinh doanh ngành dịch vụ bảo vệ, đòi nợ là kinh doanh đơn ngành, không kinh doanh ngành nghề khác.

3. Phí dịch vụ

- Phí dịch vụ (giấy phép + mã số thuế + dấu) khoảng 12.000.000 đồng;
- Phí dịch vụ giấy an ninh trật tự khoảng 10.000.000 đồng;
- Phí trên đã bao gồm lệ phí nhà nước.

4. Thời gian

- Thời gian cấp giấy phép + mã số thuế + dấu khoảng 10 ngày;
- Thời gian cấp giấy an ninh trật tự khoảng 15 ngày

KINH DOANH MUA BÁN NỢ

1. Nội dung tư vấn

- Tư vấn lựa chọn loại hình doanh nghiệp, vốn đăng ký kinh doanh, tên doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh, cơ cấu quản lý doanh nghiệp, dự báo các rủi ro và các biện pháp phòng tránh rủi ro trong quá trình quản lý điều hành doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh,...;
- Tư vấn về chính sách thuế hiện hành điều chỉnh hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Soạn quy chế hoạt động của sàn giao dịch nợ;
- Soạn hồ sơ cho doanh nghiệp ký;
- Thay mặt doanh nghiệp nộp hồ sơ, nhận kết quả tại sở Kế hoạch và đầu tư;
- Khắc và nhận dấu tròn, dấu vuông;
- Thông báo (công bố) mẫu dấu và nhận kết quả công bố mẫu dấu;
- Kê khai thuế ban đầu.

2. Điều kiện kinh doanh

Điều kiện về người quản lý

- Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ học vấn từ đại học trở lên thuộc một trong các ngành: Kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhận;
- Là người quản lý hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán, pháp luật, định giá tài sản hoặc mua bán nợ;
- Những người đã làm việc trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ mua bán nợ đã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phải đáp ứng thêm điều kiện: Không là người quản lý của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ mua bán nợ đã bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong 03 năm trước liền kề.

Điều kiện về vốn pháp định

- Kinh doanh dịch vụ môi giới mua bán nợ, tư vấn mua bán nợ 5 tỷ đồng;
- Kinh doanh mua bán nợ 100 tỷ đồng;
- Kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch nợ 500 tỷ đồng.

Điều kiện khác đối với kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch nợ

- Đã hoạt động kinh doanh dịch vụ mua bán nợ ít nhất 01 năm và mức doanh thu hoạt động kinh doanh dịch vụ mua bán nợ của năm liền kề trước năm thực hiện kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch tối thiểu là 500 tỷ đồng;
 - Có ít nhất 02 nhân viên có chứng chỉ kiểm toán viên hoặc ít nhất 02 nhân viên có thẻ thẩm định viên về giá theo quy định của pháp luật;
 - Có quy chế hoạt động của sàn giao dịch nợ, tối thiểu bao gồm: (i) Quy trình, thủ tục, trách nhiệm của các thành viên tham gia sàn giao dịch nợ và quyền hạn, nghĩa vụ của doanh nghiệp cung cấp sàn giao dịch nợ; (ii) Điều kiện các khoản nợ dự kiến được niêm yết trên sàn giao dịch; (iii) Tổ chức quản lý, giám sát giao dịch, trong đó có quy định về cung cấp, lưu trữ thông tin về các khoản nợ dự kiến được niêm yết trên sàn giao dịch; (iv) Thời gian, phương thức xác lập và hủy bỏ giao dịch; (v) Phương thức thanh toán và quy định bảo đảm thanh toán cho các bên; (vi) Xử lý tranh chấp;
 - Có cơ sở, vật chất kỹ thuật, hệ thống công nghệ thông tin phù hợp để tiếp nhận, cập nhật, cung cấp thông tin về hoạt động mua bán nợ giữa các thành viên tham gia sàn giao dịch;
 - Phải thực hiện kiểm toán độc lập hằng năm theo quy định của pháp luật.
- 3. Phí dịch vụ**
- Doanh nghiệp vui lòng liên hệ số điện thoại 0977762345 để được tư vấn và báo phí.
- 4. Thời gian**
- Khoảng 15 ngày làm việc.

ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

1. Hồ sơ doanh nghiệp cung cấp

- Cung cấp mẫu nhãn hiệu bằng file hình ảnh hoặc file Corel, gửi đến địa chỉ email: tuvanvidan@gmail.com;
- Cho biết nhóm, phạm vi, ngành hàng mà doanh nghiệp muốn bảo hộ cho nhãn hiệu này (ví dụ: kinh đô bảo hộ cho bánh kẹo, cà phê,... VINAMILK bảo hộ cho sữa và sản phẩm từ sữa,...)

2. Phí dịch vụ

- Nhóm đầu tiên: 1.500.000 đồng;
- Nhóm thứ hai trở đi: 1.000.000 đồng;
- Từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi cho mỗi nhóm cộng thêm phí là 150.000 đồng/sản phẩm/dịch vụ.

3. Thời gian

- Thời gian hoàn chỉnh và có dấu nhận đơn: 3 ngày;
- Thời hạn cấp văn bằng bảo hộ: Khoảng 9 - 12 tháng kể từ ngày đơn được cấp nhận là hợp lệ;
- Thời hạn sử dụng 10 năm và được gia hạn với số lần không hạn chế, mỗi lần 10 năm.

ĐĂNG KÝ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

1. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Gửi bộ ảnh chụp/vẽ, có thể gửi qua email: tuvanvidan@gmail.com; bộ ảnh chụp gồm 7 kiểu: chụp từ trái sang phải, từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên, từ trước ra sau, từ sau ra trước và 01 ảnh tổng thể;
- Giấy đăng ký kinh doanh nếu chủ nhãn hiệu là doanh nghiệp hoặc CMND nếu chủ kiểu dáng công nghiệp là cá nhân.

2. Phí dịch vụ

- Khoảng 5.000.000 đồng.

3. Thời gian

- Thời gian hoàn thành hồ sơ đăng ký: 05 ngày
- Thời hạn cấp văn bằng bảo hộ: Khoảng 9-12 tháng kể từ ngày đơn được chấp nhận là hợp lệ;
- Thời hạn bảo hộ của kiểu dáng công nghiệp là 5 năm được gia hạn tối đa 02 lần mỗi lần 5 năm. Tổng thời gian bảo hộ tối đa là 15 năm.

GIẤY CHỨNG NHẬN KHÁCH SẠN ĐỦ TIÊU CHUẨN SAO

1. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có ngành khách sạn;
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh trật tự hoặc biên nhận hồ sơ cấp giấy xác nhận đủ điều kiện an ninh trật tự;
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm;
- Giấy chứng nhận phòng cháy chữa cháy;
- Hồ sơ nhân sự: bảng cấp/chứng chỉ quản lý khách sạn, chứng chỉ tiếp tân, chứng chỉ phục vụ buồng, chứng chỉ nấu ăn, bảng điểm của những nhân viên có bằng cấp/chứng chỉ;
- Sơ đồ phòng khách sạn;
- Danh sách nhân viên;
- Giấy/kết quả đăng ký khai trình lao động cho nhân viên.

2. Phí dịch vụ

- Khách sạn 01 sao khoảng từ 10.000.000 đồng, khách sạn 02 sao khoảng 14.000.000 đồng;
- Lệ phí nhà nước khoảng 1.000.000 đồng.

3. Thời gian

- Khoảng 30 ngày

4. Lưu ý quan trọng

- Khách sạn 1 sao phải có ít nhất 10 phòng, diện tích mỗi phòng đôi là 12m², phòng đơn là 9m², phòng vệ sinh là 3m²;
- Khách sạn 2 sao phải có ít nhất 20 phòng;
- Nhân viên phải có bằng cấp đủ ở các công việc nghiệp vụ lễ tân, buồng, bàn, bếp, bar (các lớp này học tại các khóa học nghiệp vụ khách sạn, nhà hàng (3 tháng));
- Đối với biên nhận giải quyết hồ sơ về an ninh trật tự, biên lai học phí các lớp nghiệp vụ vẫn nộp được hồ sơ: nhưng phải có bản chính biên nhận để đối chiếu.

THẺ DOANH NHÂN APEC (ABTC)

- Với sự đồng thuận của các Nguyên thủ Quốc gia thuộc khối diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương tại hội nghị APEC Hà Nội tháng 12 năm 2006. 18 nền kinh tế thành viên APEC trên tổng số 21 thành viên đã tham gia chương trình thẻ ABTC (thẻ APEC) gồm: Australia, Brunei, Chile, Trung Quốc, Hong Kong, Indonesia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia, Mexico, New Zealand, Papua New Guinea, Peru; Philipines, Singapore, Đài Loan, Thái Lan và Việt Nam. 3 quốc gia chưa tham gia chương trình thẻ: Mỹ, Nga, Canada cũng đang trên lộ trình tham gia vào chương trình này.

1. Lợi ích

- Người mang thẻ ABTC, khi nhập cảnh, xuất cảnh đến các nước và vùng lãnh thổ có tên ghi trong thẻ thì không cần phải có thị thực (miễn visa), không phải làm thủ tục đăng ký lưu trú và được xuất nhập cảnh nhiều lần tối đa mỗi lần là 60 – 90 ngày trong vòng 3 năm.

2. Điều kiện được cấp thẻ

- Doanh nhân Việt Nam mang hộ chiếu còn giá trị sử dụng (thời hạn sử dụng còn trên 12 tháng);
- Doanh nhân Việt Nam đang làm việc tại các doanh nghiệp được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam gồm: (i) Chủ doanh nghiệp tư nhân, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc công ty; (ii) Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hợp tác xã hoặc liên hợp tác xã; (iii) Kế toán trưởng; Trưởng phòng trong các doanh nghiệp; Trưởng chi nhánh của các doanh nghiệp và các chức danh tương đương khác.
- Doanh nhân làm việc tại các doanh nghiệp được thể hiện bằng hợp đồng lao động, quyết định bổ nhiệm chức vụ và tham gia đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ tại doanh nghiệp đang làm việc;
- Doanh nhân phải là người từ đủ 18 tuổi trở lên; người không hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc không bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Không thuộc các trường hợp chưa được phép xuất cảnh quy định tại điều 10 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg và Quyết định số 54/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC;
- Doanh nhân đang làm việc tại các doanh nghiệp đã có hoạt động từ sáu tháng trở lên;
- Doanh nhân đang làm việc tại các doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật về thương mại, thuế, hải quan, lao động và bảo hiểm xã hội.

3. Đối tượng được cấp thẻ

- Doanh nhân Việt Nam đang làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (hoặc Giám đốc, Phó Giám đốc), Giám đốc và Phó giám đốc phụ trách các bộ phận chuyên môn, kế toán trưởng và trưởng, Phó các phòng chuyên môn, kế toán trưởng và Trưởng, Phó các phòng chuyên môn có tham gia trực tiếp đến việc thương thảo và ký kết hợp đồng với các đối tác của các nước hoặc vùng lãnh thổ thành viên thuộc APEC đã tham gia chương trình thẻ ABTC;
- Doanh nhân Việt Nam đang làm việc tại các doanh nghiệp ngoài quốc doanh: Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch, Phó chủ tịch, Phó chủ tịch công ty trách nhiệm hữu hạn, Tổng Giám đốc (hoặc Giám đốc, Phó Giám đốc), Giám đốc và phó giám đốc phụ trách các bộ phận chuyên môn, Kế toán trưởng và Trưởng phòng chuyên môn (bao gồm công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân), chủ nhiệm hợp tác xã và chủ tịch ban quản trị hợp tác xã có tham gia trực tiếp đến việc thương thảo và ký kết hợp đồng với các đối tác của các nước hoặc vùng lãnh thổ thành viên thuộc APEC đã tham gia chương trình thẻ ABTC.

4. Thủ tục

- Văn bản đề nghị của doanh nghiệp do đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký tên và đóng dấu (theo mẫu)
- Bản sao một trong các loại giấy tờ: thư mời, hợp đồng ngoại thương, hợp đồng liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh, hợp đồng cung cấp dịch vụ hoặc các chứng từ xuất nhập khẩu khác (L/C, vận đơn, tờ khai hải quan, hóa đơn thanh toán) không quá 01 năm

tính đến thời điểm xin cấp thẻ ABTC với các đối tác thuộc nền kinh tế thành viên APEC tham gia chương trình thẻ ABTC (kèm bản chính các giấy tờ trên để đối chiếu). Nếu các văn bản bằng tiếng nước ngoài phải có bản dịch kèm theo;

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Hộ chiếu;
- Sổ Bảo hiểm xã hội;
- Quyết định bổ nhiệm chức vụ;
- 3 ảnh (3x4).

5. Thời hạn của thẻ ABTC

- Thẻ ABTC cấp cho doanh nhân Việt Nam có thời hạn sử dụng 05 năm kể từ ngày cấp, thẻ ABTC không được gia hạn.

6. Thời hạn

- Khoảng 120 ngày.

7. Chi phí

- Khoảng 14.000.000 đồng, đã bao gồm lệ phí nộp cho cơ quan nhà nước.

GIẤY CAM KẾT VỀ MÔI TRƯỜNG

1. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Giấy phép kinh doanh của công ty;
- Sơ đồ hiện trạng của cơ sở/dự án;
- Hợp đồng thuê trụ sở hoặc biên bản thỏa thuận mặt bằng kèm theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà;
- Mô tả sơ bộ về quy trình kinh doanh, công suất hoạt động của địa điểm

2. Thời hạn

- Khoảng 15 ngày.

3. Chi phí

- Đối với công ty mới thành lập chưa đi vào hoạt động: 12.000.000 đồng;
- Đối với doanh nghiệp thành lập quá 03 năm: 16.000.000 đồng;
- Đối với một số tình yêu cầu doanh nghiệp phải làm thủ tục xin chấp thuận địa điểm tại sở Kế hoạch và đầu tư trước khi nộp hồ sơ đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường;
- Nếu nhờ Vì Dân xin chấp thuận địa điểm thì dịch vụ là 10.000.000 đồng.

GIẤY PHÉP BÁN LẺ RƯỢU

1. Điều kiện kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có ngành nghề bán lẻ rượu;
- Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;
- Trực thuộc hệ thống phân phối của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu; có hợp đồng và văn bản giới thiệu của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;
- Có văn bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;
- Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê kho hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm rượu trong thời gian lưu kho;

- Phù hợp với quy hoạch hệ thống kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu do sở Công Thương tỉnh công bố (giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu tại cửa hàng bán lẻ trên địa bàn một quận, huyện, thị xã (sau đây gọi chung là huyện) được xác định theo nguyên tắc không quá một (01) giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu trên một nghìn (1.000) dân và phù hợp theo quy hoạch hệ thống kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.
- 2. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
 - Hợp đồng thuê địa điểm kinh doanh/kho hàng;
 - Giấy chứng nhận/biên bản về phòng cháy chữa cháy;
 - Giấy cam kết bảo vệ môi trường;
 - Văn bản giới thiệu/hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu (trong đó ghi rõ loại sản phẩm rượu dự kiến kinh doanh).
 - Giấy chứng nhận công bố hợp quy hoặc giấy chứng nhận tiêu chuẩn các loại sản phẩm rượu của thương nhân dự kiến kinh doanh.
- 3. Thời hạn**
- Khoảng 45 ngày.
- 4. Chi phí**
- Khoảng 25.000.000 đồng.

THÀNH LẬP TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC, BỒI DƯỠNG VĂN HÓA

1. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Hồ sơ Giám đốc trung tâm: (i) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của UBND phường/xã; (ii) Bằng cấp, bảng điểm; (iii) Xác nhận quá trình giảng dạy tối thiểu 04 năm (bản chính); (iv) Chứng minh nhân dân, hộ khẩu; (v) Giấy khám sức khỏe; (vi) Quyết định bổ nhiệm làm Giám đốc; (vii) Hợp đồng lao động; (viii) Cam kết của người được bổ nhiệm;
- Hồ sơ giáo viên: (i) Danh sách giáo viên; (ii) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của UBND phường/xã (iii) Bằng cấp, bảng điểm; (iv) Chứng chỉ sư phạm; (v) Cam kết giảng dạy.
- Hồ sơ nhân viên: (i) Danh sách; (ii) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của UBND phường/xã; (iii) Bằng cấp, bảng điểm; (iv) Chứng minh nhân dân, hộ khẩu;
- Hợp đồng thuê mặt bằng, thời hạn thuê tối thiểu 02 năm. Nếu thuê nhà của cá nhân phải công chứng;
- Nếu thuê nhà của công ty: cần giấy phép công ty và chủ quyền nhà đứng tên. Nếu thuê nhà của cơ quan, đơn vị, trường học phải có ý kiến của Công đoàn cơ sở hoặc cơ quan quản lý cấp trên.
- Đề án tổ chức và hoạt động (Vi Dân viết theo thông tin của doanh nghiệp)
- Phương án phòng cháy chữa cháy được cơ quan cảnh sát phòng cháy chữa cháy phê duyệt.

2. Thời hạn

- Khoảng 45 ngày.

3. Chi phí

- Khoảng 25.000.000 đồng.

THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT PHIM

1. Điều kiện đăng ký kinh doanh sản xuất phim

- Điều kiện về vốn: có vốn pháp định từ 1 tỷ đồng, có giấy xác nhận ký quỹ tại ngân hàng thương mại;
 - Điều kiện về Giám đốc:
 - Có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong hoạt động điện ảnh được thể hiện thông qua các giấy tờ sau: **(i)** thẻ hội viên hội điện ảnh **(ii)** bằng cấp được đào tạo qua trường lớp điện ảnh **(iii)** xác nhận công tác, kinh nghiệm trong lĩnh vực điện ảnh;
 - Thường trú tại Việt Nam.
 - Báo cáo tài chính có kiểm toán của doanh nghiệp.
- 2. Hồ sơ doanh nghiệp cần cung cấp**
- Giấy xác nhận ký quỹ tại ngân hàng thương mại (bản chính);
 - Báo cáo tài chính có kiểm toán của doanh nghiệp (bản chính);
 - Lý lịch của Giám đốc (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền);
 - CMND và hộ khẩu (bản sao có công chứng/chứng thực)
- 3. Thời hạn**
- Khoảng 20 ngày kể từ ngày làm việc.
- 4. Những công việc mà Credent hỗ trợ khách hàng**
- Thành lập doanh nghiệp (chưa đăng ký ngành sản xuất phim);
 - Kiểm toán báo cáo tài chính;
 - Hỗ trợ tài chính để chứng minh tiền ký quỹ;
 - Nộp, giải trình, nhận kết quả từ Cục Điện ảnh.
- 5. Phí dịch vụ**
- Quý Doanh nghiệp vui lòng liên hệ số điện thoại 0943 117 117 để được tư vấn và báo phí.
- 6. Khách hàng**
- Hãng phim HK Film, DongNam Production, Goodsunday Film, Ngo Production, Minh Ducc Film, Liên A Production,...

CÁC DỊCH VỤ KHÁC VỀ PHÁP LÝ

- Tư vấn pháp luật thường xuyên cho cá nhân/doanh nghiệp;
- Thay mặt cho doanh nghiệp làm việc với các cá nhân/doanh nghiệp;
- Soạn và tư vấn hợp đồng;
- Tham gia bào chữa cho bị can, bị cáo tại toà các cấp;
- Tham gia bảo vệ cho bị hại;
- Tham gia giải quyết các tranh chấp: nhà đất, hợp đồng, lao động, hôn nhân, xây dựng;
- Tham gia bảo vệ cho doanh nghiệp trong vụ án hành chính;
- kê khai thừa kế/di chúc;
- Dịch vụ thu hồi nợ;
- Mua bán sáp nhập doanh nghiệp (M&A)

LƯU Ý CHUNG

- Tất cả giấy tờ mà doanh nghiệp cung cấp là bản sao y có công chứng/chứng thực;
- Phí dịch vụ trên đây chỉ là tương đối Quý doanh nghiệp liên hệ hoặc gửi email chúng tôi sẽ gửi báo giá chính thức;

- Thời gian trên đây chỉ là tương đối, phụ thuộc vào tính chất của từng hồ sơ, từng loại vụ/việc và sự chuẩn bị hồ sơ từ phía doanh nghiệp, không tính thứ 7, chủ nhật, lễ, tết và các lý do chậm trễ khác do khách quan;
- Lệ phí/phí nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể thay đổi theo từng thời điểm.